

### QUYẾT ĐỊNH

V/v: "Quy định mức thu phí sử dụng đường bộ của dự án B.O.T công trình nâng cấp, mở rộng đường ĐT 741 (đoạn Đồng Xoài-Phước Long)".

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

- Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá X và Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

- Căn cứ Thông tư số 90/2004/TT-BTC ngày 07/9/2004 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí sử dụng đường bộ;

- Căn cứ Nghị quyết số 03/2005/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khoá VII-kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 22/07/2005 về việc quy định mức thu phí sử dụng đường bộ của dự án B.O.T công trình nâng cấp, mở rộng đường ĐT 741 (đoạn Đồng Xoài-Phước Long);

- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 857/TC-NS ngày 09/8/2005.

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1 :** Quy định mức thu mức thu phí sử dụng đường bộ của dự án B.O.T công trình nâng cấp, mở rộng đường ĐT 741 (đoạn Đồng Xoài-Phước Long) như sau:

ST T	PHƯƠNG TIỆN CHỊU PHÍ ĐƯỜNG BỘ	MỆNH GIÁ		
		Vé lượt (đ/vé/lượt)	Vé tháng (đ/vé/tháng)	Vé quý (đ/vé/quý)
1	Xe bông sen, xe công nông, máy kéo (máy cày)	5.000	150.000	405.000
2	Xe dưới 16 ghế ngồi, xe tải có tải trọng dưới 2 tấn và các loại xe buýt vận tải khách công cộng	12.000	360.000	972.000

3	Xe từ 16 ghế ngồi đến 30 ghế ngồi; Xe tải có tải trọng từ 2 tấn đến dưới 4 tấn	18.000	540.000	1.458.000
4	Xe từ 31 ghế ngồi trở lên; Xe tải có tải trọng từ 4 tấn đến dưới 10 tấn	25.000	750.000	2.025.000
5	Xe tải có tải trọng từ 10 tấn đến dưới 18 tấn và xe chở hàng bằng Container 20 fit	50.000	1.500.000	4.050.000
6	Xe tải có tải trọng từ 18 tấn trở lên và xe chở hàng bằng Container 40 fit	80.000	2.400.000	6.480.000

Đây là mức thu phí tính riêng theo từng tuyến xe đi là Đồng Xoài-Phước Long và Phước Long-Đồng Xoài.

**Điều 2 :** Các loại xe ưu tiên miễn phí đường bộ được thực hiện theo quy định tại điểm 4 mục III phần I - Thông tư số 90/2004/TT-BTC ngày 07/9/2004 của Bộ Tài chính.

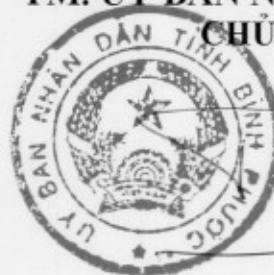
**Điều 3 :** Thời gian thu phí là 25 năm (kể cả thời gian thu hồi vốn). Việc thu phí và thời gian thu phí được tính từ khi công trình đường (chưa tính cầu) hoàn thành, đã nghiệm thu và đưa vào khai thác sử dụng.

**Điều 4 :** Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Kho bạc nhà nước, Cục trưởng Cục Thuế nhà nước, Chủ tịch UBND thị xã Đồng Xoài, UBND huyện Đồng Phú, UBND huyện Phước Long và Tổng giám đốc Công ty cổ phần B.O.T – ĐT 741 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính,
- TT TU, TT HĐND (b/c),
- CT, PCT,
- Như điều 4,
- LĐVP, CV KT, TH,
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH



*Nguyễn Tấn Hưng*

**Nguyễn Tấn Hưng**